

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 27 /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 20 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ chín, Hội đồng nhân dân tỉnh
khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ kết quả phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ chín, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sau một buổi làm việc khẩn trương, nghiêm túc, trách nhiệm với tinh thần đổi mới, dân chủ, thẳng thắn; kỳ họp thứ chín, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X đã thực hiện hiệu quả hình thức giám sát trực tiếp qua chất vấn và trả lời chất vấn.

Với 10 đại biểu tham gia đặt câu hỏi chất vấn 21 nội dung liên quan đến 05 nhóm vấn đề, 02 ý kiến tranh luận; cách thức chất vấn tiếp tục được đổi mới theo hình thức "hỏi nhanh, đáp gọn". Các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã tập trung chất vấn những vấn đề được cử tri và Nhân dân trong tỉnh quan tâm trên các lĩnh vực: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch - Đầu tư, Giáo dục - Đào tạo, Nội vụ. Giám đốc 04 sở trả lời chất vấn, giải trình đầy đủ, trọng tâm. Bên cạnh đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia giải trình với tinh thần trách nhiệm, làm rõ thêm những nội dung đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm.

Việc tổ chức chất vấn và trả lời chất vấn cơ bản đáp ứng yêu cầu đề ra. Qua chất vấn đã làm rõ ưu điểm, hạn chế, các tồn tại, vướng mắc trong quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, nhất là trách nhiệm giám đốc các sở liên quan.

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất những nội dung trả lời chất vấn của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và nội dung giải trình bổ sung của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại phiên chất vấn và trả lời chất vấn. Đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, thực hiện các nội dung sau:

1. Lĩnh vực Nông nghiệp, nông thôn

Tổ chức sơ kết đánh giá Nghị quyết số 30/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định cơ chế khuyến khích, hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung chính sách phù hợp thực tiễn, nhất là khu vực miền núi. Tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch các công trình nước

sinh hoạt phù hợp với điều kiện tự nhiên, biến đổi khí hậu và từng điểm dân cư. Có chính sách trợ giá nước cho các hộ dân thuộc khu vực khó khăn, miền núi.

Đánh giá hiện trạng, khả năng cấp nước của các công trình hiện có; tiến hành nâng cấp, sửa chữa công trình cấp nước sinh hoạt tập trung bị hư hỏng, xuống cấp, nhất là trên địa bàn miền núi; ưu tiên bố trí ngân sách tỉnh từ nguồn vốn đầu tư công để đẩy mạnh đầu tư các công trình nước sạch khu vực miền núi. Chỉ đạo việc giao đầu mối quản lý về một cơ quan chuyên ngành của tỉnh để theo dõi, hướng dẫn, tham mưu công tác quản lý nhà nước về nước sinh hoạt. Kiểm soát chặt chẽ, nâng cao trách nhiệm trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế, dự toán đối với các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung; xây dựng quy trình quản lý, vận hành và khai thác phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

Xây dựng kế hoạch sản xuất giống cây lâm nghiệp; tiến hành khảo nghiệm giống và kỹ thuật trồng các loài cây rừng gỗ lớn phù hợp. Xây dựng và nâng cấp các vườn ươm cây lâm nghiệp, trung tâm sản xuất giống nông, lâm nghiệp công nghệ cao. Tập trung thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách do Trung ương và Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành về sản xuất giống nông, lâm nghiệp. Xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực giống nông nghiệp nhất là giống công nghệ cao, giống cây trồng bản địa, đặc sản, các giống cây dược liệu tiềm năng... Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra chất lượng giống nông, lâm nghiệp.

Khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản; đơn giản hóa thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế, chính sách phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, gia trại, trồng cây ăn quả theo hướng VietGap. Chú trọng liên kết với các điểm bán hàng các tỉnh, thành phố lân cận để đẩy mạnh tiêu thụ nông sản.

Phát huy tiềm năng, lợi thế trong việc phát triển nông nghiệp, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn miền núi; triển khai các vùng nguyên liệu, vùng chăn nuôi, từng bước hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung có năng suất và chất lượng cao. Nghiên cứu xác định cây trồng, con vật nuôi chủ lực, đẩy mạnh việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện từng vùng, từng địa phương.

Tăng khả năng tiếp cận tín dụng cho doanh nghiệp, hợp tác xã; ưu tiên hỗ trợ tín dụng theo chuỗi các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh. Nghiên cứu chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng ngành công nghiệp chế biến, giết mổ gia súc, gia cầm....

2. Lĩnh vực Kế hoạch – Đầu tư

Tập trung thực hiện quyết liệt các giải pháp để cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong thời gian đến. Xây dựng Kế hoạch cải thiện chỉ số PCI của tỉnh, Đề án đánh giá chỉ số năng lực điều hành cấp sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (DDCI), xem đây là tiêu chí đánh giá xếp loại đối với người đứng đầu các đơn vị, địa phương hằng năm, làm cơ sở xem xét, đề nghị cấp có thẩm quyền chuyển đổi vị trí công tác phù hợp. Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm thủ tục và thời gian thực hiện, nhất là những thủ tục có tần suất giao dịch lớn. Xây dựng cơ sở dữ liệu để kết nối, chia sẻ, công khai trên cổng thông tin của tỉnh.

Tiếp tục rút ngắn thời gian xác định và thẩm định giá đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp. Chỉ đạo các địa phương có các dự

án trọng điểm, khẩn trương đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư để đáp ứng yêu cầu, tiến độ đầu tư của các dự án.

Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư, tập trung chỉ đạo tháo gỡ các điểm nghẽn của từng dự án; tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đầu tư đối với các dự án khởi công mới năm 2022 chưa đảm bảo thủ tục và giai đoạn 2023 - 2025. Khẩn trương phân bổ kế hoạch vốn năm 2022 còn lại chưa phân bổ, nhất là đối với kế hoạch vốn thuộc 3 Chương trình mục tiêu quốc gia. Kiên quyết điều chuyển vốn đối với những dự án có tỷ lệ giải ngân thấp hoặc không có khả năng giải ngân sang những dự án đã quyết toán, nợ khối lượng hoàn thành, dự án có khả năng giải ngân hết nguồn vốn trong năm. Đẩy nhanh công tác thẩm tra, phê duyệt hồ sơ quyết toán, có biện pháp quyết liệt xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản kéo dài.

Đẩy nhanh tiến độ thi công, thực hiện công tác nghiệm thu, giải ngân vốn. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị trong chỉ đạo, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Tăng cường giám sát, đôn đốc việc giải ngân vốn đầu tư công, thu hồi vốn tạm ứng đối với dự án không có khối lượng, giảm nợ đọng xây dựng cơ bản, nhất là các địa phương, đơn vị có tỷ lệ giải ngân dưới 30%. Đến cuối tháng 9 năm 2022 rà soát điều chuyển vốn đối với dự án giải ngân chậm tiến độ; đến cuối tháng 12 năm 2022 đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét trách nhiệm người đứng đầu các địa phương, đơn vị chậm giải ngân.

3. Lĩnh vực Nội vụ

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính. Tăng cường công tác quản lý và điều hành các cơ quan hành chính nhà nước dựa trên cơ sở dữ liệu dùng chung, đặc biệt là các dữ liệu phản ánh thông tin thực theo thời gian và ý kiến của người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục rà soát, cắt giảm tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành, địa phương; niêm yết công khai các thủ tục hành chính, đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số. Tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức trong khâu hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ; thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi đối với các trường hợp trễ hạn; xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức để xảy ra tình trạng chậm trễ, yêu cầu bổ sung hồ sơ, thủ tục ngoài quy định; nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân...

Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát đánh giá thực chất công tác cải cách hành chính ở các đơn vị, địa phương, có hình thức xử lý nghiêm đối với những tập thể, cá nhân vi phạm.

Khẩn trương tổ chức tuyển dụng viên chức ngành y tế theo kế hoạch đề ra; sớm xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức sự nghiệp giáo dục, sự nghiệp khác trong năm 2022 để kịp thời bổ sung nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nghiên cứu đổi mới cách thức tổ chức thi tuyển công chức, viên chức theo hướng phát huy tính chủ động của địa phương. Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí làm cơ sở để giao biên chế công chức cho các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh đảm bảo khoa học,

phù hợp với quy mô dân số, diện tích, điều kiện tự nhiên, đặc thù của từng ngành, địa phương, khắc phục các bất cập trong giao, quản lý và sử dụng biên chế hiện nay.

4. Lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo

Tiếp tục tổ chức sắp xếp, bố trí lại các trường, điểm trường, nhất là các điểm trường nhỏ lẻ, phù hợp với địa bàn miền núi. Tập trung chỉ đạo hoàn thiện và nâng cao chất lượng cơ sở vật chất trường, lớp học ở khu vực miền núi và đánh giá chất lượng giáo dục theo hướng nâng cao năng lực toàn diện cho học sinh. Giải quyết dứt điểm tình trạng phòng học tạm hiện đang còn trên địa bàn; ưu tiên nguồn vốn từ ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, nguồn xã hội hóa để phân đầu đến cuối năm 2023 không còn phòng học tạm. Tăng cường công tác quản lý, giám sát trong đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, nâng cao chất lượng công trình, hiệu quả trong đầu tư xây dựng.

Thực hiện phân cấp và sớm tổ chức tuyển dụng viên chức ngành giáo dục; đồng thời nghiên cứu chính sách đào tạo, tuyển dụng, thu hút, ưu đãi giáo viên để kịp thời bổ sung nguồn giáo viên còn thiếu, nhất là ở khu vực miền núi.

Tổ chức đánh giá toàn diện thực chất về chất lượng các trường chuẩn quốc gia trên toàn tỉnh, đề xuất các giải pháp để duy trì, nâng cao chất lượng các trường chuẩn quốc gia.

Chủ động bố trí ngân sách hằng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách để thực hiện công tác phòng, chống đuối nước trẻ em; vận động xã hội hóa xây dựng, bảo dưỡng cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ giáo dục thể chất, khu thể dục, thể thao... Xây dựng đề án hồ bơi di động trong hệ thống các trường học. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư hồ bơi cho trường học. Tổ chức các lớp dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước và phổ cập bơi an toàn cho trẻ em, nhất là ở địa bàn thấp trũng thường xuyên ngập lụt.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết; báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh thường lệ giữa năm 2023.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 20 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- CPVP, các phòng, CV;
- Lưu: VT, TH-TTĐN.

CHỦ TỊCH

Phan Việt Cường

